

Bản án số 76/2022/HSST
Ngày 17 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành

Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Xuân Ninh, ông Đinh Duy Quyết

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Hồng Mơ - là thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hồng Minh - Kiểm sát viên

Ngày 17/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/HSST ngày 13/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

*** Lê Quang T** (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1983; tại xã G, huyện V, tỉnh N; nơi cư trú phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Hoàng Thị C; có vợ Hà Thị Kim T và có 01 con, sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 0400631/QĐ-XPHC ngày 28/12/2021, Công an xã G, huyện V, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính phạt Cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/8/2022 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Anh **Phạm Thanh C**, sinh năm 1986; Nơi cư trú tổ dân phố Y 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà **Hoàng Thị C1**, sinh năm 1962; Nơi cư trú thôn Trung C, xã G, huyện V, tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

Anh Dương Văn T1, Bà Đinh Thị T2, chị Hà Thị T3, anh Đào Việt D, (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Quang T và Phạm Thanh C, sinh năm 1986, nơi cư trú tổ dân phố Y1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh N mâu thuẫn với nhau trong việc làm ăn kinh tế.

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/6/2022, anh C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89A – ***** của mình, còn anh Dương Văn T, sinh năm 1979, nơi cư trú thôn Đồng L, xã Đồng H, huyện K, tỉnh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 90A – ***** của anh T cùng đi đến nhà T ở phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh N để đòi nợ T. Khi anh C và anh T đến nhà T thì T không có ở nhà, anh C gọi điện thoại cho T hỏi: “Mày đang ở đâu?”, T nói “Tao đang ở V”. Nghe vậy, anh C nói muốn gặp T để đòi nợ tiền, nên giữa anh C và T xảy ra cãi chửi, thách thức đánh nhau, hẹn gặp nhau ở huyện V để giải quyết. Sau đó anh C điều khiển xe ô tô của mình, còn anh T điều khiển xe ô tô của anh T đi đến nhà bà Hoàng Thị C1, sinh năm 1962, ở thôn T, xã G, huyện V (là mẹ đẻ của Lê Quang T). Do bức xúc nên T đi đến tủ đựng rượu của gia đình bà C1 lấy 01 chai thủy tinh (cao khoảng 30cm, thân chai hình trụ có đường kính khoảng 15cm, loại vỏ chai rượu Chivas 18), bên trong có đựng rượu. Tiếp đó, Toàn đi xuống bếp lấy 01 con dao loại dao tự chế, có phần lưỡi dao dài khoảng 20cm vát nhọn, cán dao bằng tuýp sắt hình tròn, có đường kính khoảng 3cm đem ra khu vực bể nước nhà bà C1 mài sắc mục đích để gây thương tích cho anh C, khi mài dao xong, T đem con dao để ở vườn gần khu vực bể nước rồi tiếp tục vào trong nhà uống rượu. Khi biết anh C vào gần đến nơi, T cầm 01 chai thủy tinh đựng rượu đi ra ngồi trên xe mô tô đang dựng ở sân phía trước nhà bà C1, vừa uống rượu vừa đợi anh C đến.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, anh C điều khiển xe ô tô đi đến dừng ở phía trước cổng nhà bà C1 thì xuống xe. Khi T nhìn thấy anh C đi đến cách khoảng 4m, tay phải T cầm chai thủy tinh đựng rượu đang để trên giá để hàng ở giữa xe mô tô ném về phía người anh C nhưng không trúng mà trúng vào vào phần thân xe phía bên phải (phía trên bánh trước) của xe ô tô biển kiểm soát 89A – ***** làm xe bị bẹp méo, bong tróc sơn kích thước (45x30) cm. T tiếp tục dùng tay phải cầm 01 con dao phay, dài 36cm cả phần cán, phần lưỡi dao bằng thép màu đen dài 25cm, rộng 7cm, lưỡi dao sắc, sóng dao dạng răng cưa, phần cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 2cm, dài 11cm (con dao trước đó bà C1 dùng để bổ dừa xong để ở trên giá để hàng giữa xe mô tô T ngồi) chạy đuổi theo anh C ra đường thôn Trung C về phía nhà văn hóa thôn Trung C. Thấy T cầm dao đuổi, anh C chạy vào sân nhà ông Đinh Bá T1, sinh năm 1960 ở gần đó thì bị T đuổi kịp và dùng dao chém 01 nhát vào đùi bên trái, 01 nhát vào hông bên trái làm anh C bị thương rách da chảy máu. Sau khi chém anh C xong, T cầm dao đi về nhà bà C1, trên đường đi về nhìn thấy xe ô tô của anh C, T lại dùng dao chém 03 nhát vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô làm kính bị nứt vỡ, sau đó T đem dao về để ở sân phía trước nhà bà C1 rồi vào nhà đi ngủ. Sau khi xảy ra sự việc, bà Đinh Thị T2, sinh năm 1937, nơi cư trú thôn Trung C, xã G, huyện V (là bà nội của Lê Quang T) đã dọn các mảnh thủy tinh vỡ trước cổng nhà bà C1 cho vào 01 chiếc túi nilon màu hồng và đem cất con dao phay mà T dùng để chém anh C trước đó. Anh C được người dân đưa đi sơ cứu vết thương và trình báo lực lượng công an xã G đến giải quyết.

Hậu quả: anh Phạm Thanh C bị 01 vết thương rách da chảy máu vùng mặt ngoài đùi trái kích thước (7x2,5x1,5)cm và 01 vết thương rách da chảy máu vùng hông trái kích thước khoảng (02x01x01)cm, được điều trị tại Trung tâm y tế huyện V và Trung tâm y tế huyện Yên M từ ngày 18/6/2022 đến ngày 24/6/2022 thì ra viện. Xe ô tô biển kiểm soát 89A – ***** bị 01 vết bẹp méo, bong tróc sơn phần thân xe bên phải kích thước (45x30)cm; 03 vết nứt vỡ trên kính chắn gió phía trước đầu xe dạng hình sao lan tỏa.

*** Về thu giữ vật chứng:**

Thu giữ tại hiện trường 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GETZ, sơn màu xanh, biển kiểm soát 89A-*****, đã qua sử dụng. 01 con dao, loại dao phay, dài 36cm cả phần cán, phần lưỡi dao bằng thép màu đen dài 25cm, rộng 7cm, lưỡi dao sắc, sóng dao dạng răng cưa, phần cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 2cm, dài 11cm; 01 túi nilon màu hồng, bên trong đựng nhiều mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình dạng, kích thước.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KLĐG-HĐ ngày 20/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V xác định: *Phần hư hỏng tài sản của xe ô tô nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: GETZ, sơn màu xanh, số khung: 51GP8U811736, số máy: G4HG8410795, biển kiểm soát: 89A – *****, đã qua sử dụng là: 7.700.000 đồng, cụ thể: Kính chắn gió phía trước tại thời điểm tháng 6 năm 2022 là: 4.000.000 đồng; Gò sơn tại thời điểm tháng 6 năm 2022 là: 2.500.000 đồng; Dán phim tại thời điểm tháng 6 năm 2022 là: 1.200.000 đồng*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 062/2022/Th-GĐPY ngày 26/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh N kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Thanh C do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.*

Ngày 29/7/2022, anh Phạm Thanh C đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên.

Ngày 29/9/2022, anh Phạm Thanh C đã có đơn xin rút đơn đề nghị khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Quang T về tội *“Cố ý gây thương tích”*. Cùng ngày, Viện kiểm sát nhân dân huyện V ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01/QĐ-VKS-GV ngày 29/9/2022 đối với bị can Lê Quang T về tội *“Cố ý gây thương tích”*.

Quá trình điều tra, Lê Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-GV ngày 11/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N đã truy tố **Lê Quang T** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội **“Cố ý làm hư hỏng tài sản”**, theo khoản 1 và khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội

dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang T từ 04 tháng đến 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu hồng, bên trong đựng nhiều mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình dạng, kích thước là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo **Lê Quang T** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là anh Phạm Thanh C trong quá trình điều tra xác nhận những tài sản mà bị cáo Lê Quang T làm hư hỏng trị giá 7.700.000 đồng và gây thương tích cho anh bị giảm 3% sức khỏe. Anh C đã thỏa thuận và nhận 25.000.000 đồng tiền của bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường; không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về vấn đề trách nhiệm dân sự; đã có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cơ quan công an đã thu giữ và trả lại anh C 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GETZ, sơn màu xanh, biển kiểm soát 89A-*****.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Hoàng Thị C1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Bà là mẹ bị cáo Lê Quang T, ngày 18/6/2022 bị cáo Lê Quang T sử dụng 01 con dao phay của gia đình bà làm hư hỏng ô tô và gây thương tích cho anh Phạm Thanh C. Bà không biết T sử dụng con dao phay của gia đình để phạm tội, sau khi vụ việc xảy ra bà mới biết. Hiện nay, bà đã được cơ quan Công an trả lại 01 con dao phay và bà không có ý kiến gì.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/6/2022, tại gia đình bà Hoàng Thị C1 ở thôn Trung C, xã G, huyện V, do có mâu thuẫn cá nhân từ trước, Lê Quang T đã có hành vi sử dụng 01 chai thủy tinh ném trúng phần thân xe phía bên phải xe ô tô biển kiểm soát 89A – ***** của anh Phạm Thanh C, sau đó T còn sử dụng 01 con dao phay chém 03 nhát vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô trên của anh C, làm một số bộ phận của chiếc xe ô tô bị hư hỏng, tổng thiệt hại trị giá 7.700.000 đồng.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3]. Hành vi của bị cáo Lê Quang T đã nêu trên là phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an, gây nổi hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Căn cứ tính chất tội phạm, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn, thì hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quang T cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại theo thỏa thuận cho người bị hại và người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo Lê Quang T có một tiền sự.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh, gia đình của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần theo thỏa thuận cho người bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Anh Phạm Thanh C là người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về vấn đề trách nhiệm dân sự. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[11]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 túi nilon màu hồng, bên trong đựng nhiều mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình dạng, kích thước là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GETZ, sơn màu xanh, biển kiểm soát 89A-*****, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Thanh C. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cho anh C, là phù hợp.

Đối với 01 con dao phay, dài 36cm cả phần cán, phần lưỡi dao bằng thép màu đen dài 25cm, rộng 7cm, lưỡi dao sắc, sống dao dạng răng cưa, phần cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 2cm, dài 11cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của gia đình bà Hoàng Thị C1. Việc T tự ý lấy dao để thực hiện hành vi phạm tội, bà C1 không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại con dao trên cho bà C1, là phù hợp.

Đối với 01 con dao tự chế, có phần lưỡi dao dài khoảng 20cm vát nhọn, cán dao bằng tuýp sắt hình tròn, có đường kính khoảng 3cm. Quá trình điều tra

xác định là con dao của T lấy từ dưới bếp của gia đình, với ý định dùng để gây thương tích cho anh C nhưng sau đó T để ở khu vực bể nước nhà bà C1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành truy tìm con dao trên nhưng không tìm được, do đó không có căn cứ để xử lý.

[12] Đối với hành vi của Lê Quang T dùng dao phay chém gây thương tích, tổn hại 03% sức khỏe của anh Phạm Thanh C. Ngày 29/9/2022, anh Phạm Thanh C đã có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Quang T về tội "*Cố ý gây thương tích*". Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01/QĐ-VKS-GV ngày 29/9/2022 đối với bị can Lê Quang T về tội "*Cố ý gây thương tích*". Vì vậy, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi "*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*", là phù hợp.

[13] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Quang T** phạm tội "**Cố ý làm hư hỏng tài sản**".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Quang T** 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 04/8/2022.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu hồng, bên trong đựng nhiều mảnh thủy tinh màu nâu không rõ hình dạng, kích thước là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - Sở tư pháp tỉnh N;
 - VKSND huyện V;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - Bị cáo; người bị hại;
 - Ng- ời có QLNVLQ;
 - L- u hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành